

سورة الكوثر

SURAH AL-KAUTHAR 108

(MỘT CON SÔNG NƠI THIÊN ĐÀNG)

Mặc khải tại Madinah; và một số Học giả Islam cũng cho rằng
Surah này được mặc khải tại Makkah

﴿﴾



٦٠٢



بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah, Đáng Rất mực Độ lượng, Đáng Rất mực Khoan dung.

إِنَّا أَعْطَيْنَاكَ الْكَوْثَرَ (١)

1- Quả thật, TA đã ban cho Người (Muhammad) Al-Kauthar
(một con sông nơi Thiên Đàng).

فَصَلِّ لِرَبِّكَ وَأَنْحَرْ (٢)

2. Bởi thế, hãy dâng lễ ‘Salah’ và tế lễ (dâng lên Allah thôi)

إِنَّ شَانِئَكَ هُوَ الْأَبْتَرُ (٣)

3.- Quả thật, kẻ xúc phạm Người mới thực sự bị cắt đứt (mọi hy vọng).

TAFSIR — SỰ DIỄN GIẢI

- Imam Muslim, ông Abu Dawud và ông An-Nasa'i (ﷺ) cùng ghi chép lại từ ông Anas (رضي الله عنه) rằng ông Anas (رضي الله عنه) đã có nói như sau: “Chúng tôi ở cùng với Thiên sứ của Allah (ﷺ) trong Masjid trong lúc Người (ﷺ) đang chợp ngủ trong một giấc ngủ ngon và thoải mái. Sau đó, Người (ﷺ) nâng đầu dậy và cười. Chúng tôi liền hỏi Người (ﷺ): ‘Thưa Thiên sứ của Allah (ﷺ)! Điều gì đã khiến cho Người (ﷺ) phải cười?’ Người (ﷺ) đáp: **Quả thật, có một Surah vừa mới được mặc khải cho Ta.** Sau đó, thì Người (ﷺ) liền xướng đọc:

قال الله تعالى :

﴿ إِنَّا أَعْطَيْنَاكَ الْكُوثَرَ (١) فَصَلِّ لِرَبِّكَ وَأَنْحَرْ (٢) إِنَّ شَانِئَكَ هُوَ الْأَبْتَرُ (٣) ﴾ سورة الكوثر: ١ - ٣

((**Quả thật, TA đã ban cho Người (Muhammad) Al-Kauthar (một con sông nơi Thiên Đàng). Bởi thế, hãy dâng lễ ‘Salah’ và tế lễ (dâng lên Allah thôi). Quả thật, kẻ xúc phạm Người mới thực sự bị cắt đứt (mọi hy vọng).**)) [Surah Al-Khauthar: 1-3]

Sau đó, Người (ﷺ) đã hỏi chúng tôi như sau: **‘Các người có biết Al-Kauthar là gì không?’**

Chúng tôi đáp: ‘Allah (ﷻ) và Thiên sứ của Ngài biết rõ nhất.’

Người (ﷺ) đã giải thích như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم : " فَإِنَّهُ نَهَرَ وَعَدْنِيهِ رَبِّي عَزَّ وَجَلَّ ، عَلَيْهِ خَيْرٌ كَثِيرٌ ، هُوَ حَوْضٌ تَرَدُّ عَلَيْهِ أُمَّتِي يَوْمَ الْقِيَامَةِ ، أَنْبِيَتُهُ عَدَدُ النُّجُومِ فِي السَّمَاءِ ، فَيَخْتَلِجُ الْعَبْدَ مِنْهُمْ فَأَقُولُ : رَبُّهُ مِنْ أُمَّتِي ، فَيَقُولُ : إِنَّكَ لَا تَدْرِي مَا أَحْدَثَ بَعْدَكَ "

“Quả thật, đó là một con sông mà Đấng Chủ Tể của Ta, Đấng Vĩ Đại và Đấng Oai Nghiêm đã hứa ban cho Ta và nó chứa vô số những điều tinh túy và tốt đẹp nhất. Đó là một ao nước là nơi mà Ummah của Ta sẽ được đưa đến vào Ngày Phán Xét. Số lượng cốc đựng nước uống nhiều như những vì sao trên bầu trời. Có một bề tôi của Allah (ﷻ) thuộc Ummah của Ta bị ngăn cản đến với ao nước đó và Ta sẽ nói: “Thưa Đấng Chủ Tể! Quả thật, y đến từ Ummah của Bề tôi.” Sau đó thì Allah (ﷻ) đã phán như sau: “Quả thật, Người đã không biết rằng y là kẻ đã giới thiệu những điều mới mẻ (đổi mới trong tôn giáo - Bid’ah) sau Người.”

Trên đây là lời diễn đạt của Imam Muslim (ﷺ). Và Imam Ahmad (ﷺ) đã ghi chép lại Hadith này từ ông Muhammad bin Fudayl (ﷺ), là người được thuật lại từ ông Al-Mukhtar bin Fulful (ﷺ), và ông đã được nghe ông Anas bin Malik (ﷺ) thuật lại.

- Imam Ahmad (ﷺ) cũng đã ghi chép lại từ ông Anas (ﷺ) rằng Thiên sứ (ﷺ) đã có nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم : " دخلت الجنة فإذا أنا بنهرٍ حافتاه خيامُ اللؤلؤِ ، فضربتُ بيدي إلي ما يجري فيه الماء ، فإذا مسك أذفر، قُلْتُ : ما هذا يا جبريل ؟ قال : هذا الكوثر الذي أعطاه الله عز وجل . "

“Ta vào Thiên Đàng và Ta đi đến một dòng sông nơi mà trên bờ sông có những túp lều làm bằng ngọc trai. Ta dùng tay thọc sâu vào dòng nước đang chảy và Ta thấy rằng nó có mùi xạ hương đậm đặc. Và Ta đã hỏi Jibril (ﷺ) như sau: “Hỡi Jibril (ﷺ)! Đây là gì đây?” Jibril (ﷺ) đáp : “Đây là Al-Kauthar là thứ mà Allah (ﷻ), Đấng Vĩ Đại và Oai Nghiêm đã ban cho Người.”

- Theo sự ghi chép lại của Imam Al-Bukhari (ﷺ) và Imam Muslim (ﷺ) thì ông Anas bin Malik (ﷺ) có thuật lại rằng: ***“Khi Thiên sứ (ﷺ) được đưa lên trời, Người (ﷺ) đã nói như sau:***

قال رسول الله تعالى :

" أَتَيْتُ عَلَى نَهْرٍ حَافَتَاهُ قَبَابُ اللَّوْلُؤِ الْمُجَوِّفِ فَقُلْتُ : مَا هَذَا يَا جِبْرِيْلُ ؟ قال : هَذَا الْكَوْثَرُ "

“Ta đi đến một dòng sông nơi mà hai bờ sông có những mái vòm được làm bằng ngọc trai linh thiêng. Ta nói: “Hỡi Jibril! Đây là gì vậy ? Jibril (ﷺ) đáp: “Đây là Al-Kawthar.” Trên đây là lời tường thuật của Imam Al-Bukhari (ﷺ).

- Imam Ahmad (ﷺ) ghi chép lại từ ông Anas (ﷺ) rằng có một người đàn ông đã hỏi Thiên sứ (ﷺ) như sau: ***“Thưa Thiên sứ của Allah! Al-Kawthar là gì?”***

Người (ﷺ) đáp:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم : " هُوَ نَهْرٌ فِي الْجَنَّةِ أَعْطَانِيهِ رَبِّي ، لَهُوَ أَشَدُّ بَيَاضاً مِنَ اللَّبَنِ ، وَأَحْلَى مِنَ الْعَسَلِ ، فِيهِ طُيُورٌ أَعْنَاقُهَا كَأَعْنَاقِ الْجَزْرِ "

“Nó là một dòng sông trong Thiên Đàng mà Đấng Chủ Tể (Rabb) của Ta đã ban cho Ta. Nước của nó trắng hơn sữa và ngọt hơn mật ong. Có những con chim mà cổ của chúng dài như cổ của con lạc đà.”

- Ông Umar (رضي الله عنه) lên tiếng: “Thưa Thiên sứ của Allah (ﷺ)! Quả thật, những con chim đó thì sẽ rất là đẹp.”

- Thiên sứ (ﷺ) đáp:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: " آكِلُهَا أَنْعَمُ مِنْهَا يَا عُمَرُ "

“Hỡi Umar! Những ai (người dân của Thiên Đàng) ăn thịt của chúng thì sẽ trở nên đẹp hơn chúng.”

- Imam Al-Bukhari (رحمه الله) ghi chép lại từ ông Sa'id bin Jubayr (رضي الله عنه) rằng ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) đã nói về **Al-Kawthar** như sau: “Đó là một thứ tinh túy nhất mà Allah (ﷻ) đã ban cho Người (ﷺ).”
- Ông Abu Bishr (رضي الله عنه) nói: “Ta đã nói với ông Sa'id bin Jubayr (رضي الله عنه) rằng: ‘Quả thật, mọi người đang khẳng định rằng nó là một con sông trong Thiên Đàng’.”
- Ông Sa'id đáp: ‘Con sông trong Thiên Đàng là một phần của sự tốt đẹp mà Allah (ﷻ) đã ban cho Người (ﷺ).’
- Imam Al-Bukhari (رحمه الله) cũng đã ghi chép lại từ ông Sa'id bin Jubayr (رضي الله عنه) rằng ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) có nói như sau: “**Al-Kawthar** là vô số những phần tinh túy.”

Lời giải thích của ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) bao gồm cả dòng sông và những thứ khác nữa. Bởi vì, từ **Al-Kawthar** xuất phát từ gốc từ **Kathrah** (vô số, dồi dào, phong phú) và **Al-Kawthar**, theo ngôn ngữ học thì có nghĩa là vô số những phần tinh túy. Vì thế, vô số những phần tinh túy này là một con sông trong Thiên Đàng.

- Imam Ahmad (رحمه الله) đã ghi chép lại từ ông Ibn Umar (رضي الله عنه) rằng Thiên sứ của Allah đã có nói:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: " الْكَوْثَرُ نَهْرٌ فِي الْجَنَّةِ حَافَتَاهُ مِنْ ذَهَبٍ ، وَالْمَاءُ يَجْرِي عَلَى اللَّؤْلُؤِ ، وَمَاؤُهُ أَشَدُّ بَيَاضًا مِنَ اللَّبَنِ ، وَأَحْلَى مِنَ الْعَسَلِ . "

“Al-Kawthar là một con sông trong Thiên Đàng nơi hai bờ sông của nó bằng vàng và chảy dài phủ đầy ngọc trai. Nước của nó trắng hơn sữa và ngọt hơn mật ong.”

Hadith này được ghi chép lại theo lối bút pháp của ông At-Tirmidhi, ông Ibn Majah, ông Ibn Abi Hatim và ông Ibn Jarir (رضي الله عنه). Ông At-Tirmidhi (رضي الله عنه) cho rằng đây là **Hadith Hasan Sahih**.

Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿ فَصَلِّ لِرَبِّكَ وَأَخِرْ (٢) ﴾

((2- Bởi thế, hãy dâng lễ ‘Salah’ và tế lễ (dâng lên Allah thôi).))

Có nghĩa rằng: *‘TA chỉ vừa mới ban cho Người (Muhammad) vô số những phần tinh túy nhất trong cuộc sống này và vào Ngày Sau – và đó là một dòng sông như đã được miêu tả trước đây – bởi thế, hãy dâng Lễ nguyện Solah bắt buộc và Lễ nguyện Solah Sunat, và thành tâm tế lễ dâng lên Allah (ﷻ) thôi. Tôn thờ Đấng Allah (ﷻ) duy nhất và không được tổ hợp bất kỳ thần linh nào khác với Ngài (ﷻ). Đọc hay nhắc đến Danh Xưng của Allah (ﷻ) khi tế lễ mà không được gán ghép bất kỳ thần linh nào khác với Ngài (ﷻ)’.*

Như Allah (ﷻ) đã phán trong Surah Al-An’am như sau:

قال الله تعالى: ﴿ قُلْ إِنَّ صَلَاتِي وَنُسُكِي وَمَحْيَايَ وَمَمَاتِي لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ . لَا شَرِيكَ لَهُ وَبِذَلِكَ أُمِرْتُ وَأَنَا أَوَّلُ الْمُسْلِمِينَ ﴾ سورة الأنعام : ١٦٢ - ١٦٣

((Hãy bảo họ: “Quả thật, cuộc lễ nguyện (Salah) của Ta và việc tế lễ của Ta, cuộc sống và cái chết của Ta đều hiến trọn cho Allah, Rabb (Đấng Chủ Tế) của vũ trụ. Ngài không có ai hợp tác. Và Ta đã được chỉ thị như thế và Ta là người Muslim đầu tiên thần phục Ngài.)) [Surah Al-An’am: 162 – 163]

- Ông Ibn Abbas, ông Ata’, ông Mujahid, ông Ikrimah và ông Al-Hasan (رضي الله عنه) đều đã nói như sau: “Nó có nghĩa rằng với điều này thì gia súc phải được tế lễ dâng Allah (ﷻ).”
- Ông Qatadah, ông Muhammad bin Ka’b Al-Qurazi, ông Ad-Dahhak, ông Ar-Rabi, ông Ata Al-Khurasani, ông Al-Hakim, ông Isma’il bin Abi Khalid (رضي الله عنه) và một số Học giả Salaf khác tất cả cũng đã nói tương tự.

Đây là sự khác biệt với phương thức của những kẻ thờ đa thần, họ phủ phục trước các thần linh khác ngoài Allah (ﷻ), và họ tế lễ bằng cách không nhắc đến Danh Xưng của Ngài (ﷻ). Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى:

﴿ وَلَا تَأْكُلُوا مِمَّا لَمْ يُذْكَرِ اسْمُ اللَّهِ عَلَيْهِ وَإِنَّهُ لَفَسْقٌ وَإِنَّ الشَّيَاطِينَ لَيُوحُونَ إِلَىٰ أَوْلِيَائِهِمْ لِيُجَادِلُوكُمْ وَإِنْ

أَطَعْتُمُوهُمْ إِنَّكُمْ لَمُشْرِكُونَ ﴾ سورة الأنعام : ١٢١

((Và chớ ăn thịt (của con vật) mà tên của Allah không được đọc nhắc lên nó. Bởi vì đó là một sự phạm giới. Và quả thật Shaytan xúi giục bạn bè của nó cãi vã với các người. Và nếu các người nghe theo chúng thì sẽ trở thành những người thờ đa thần.)) [Surah Al-An'am: 121]

*. Kẻ Thù Của Thiên Sứ (ﷺ) Bị Cắt Đứt:

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ إِنَّ شَانِئَكَ هُوَ الْأَبْتَرُ (۳) ﴾

((Quả thật, kẻ xúc phạm Người mới thực sự bị cắt đứt (mọi hy vọng).))

Có nghĩa rằng: *'Quả thật, kẻ xúc phạm Người, hỡi Muhammad, và y xúc phạm những gì mà Người đã đến với sự hướng dẫn, lẽ phải, bằng chứng rõ ràng và ánh sáng. Y là kẻ bị cắt đứt hoàn toàn, keo kiệt, thấp hèn và y sẽ không được ai nhớ đến'.*

- Ông Ibn Abbas, ông Mujahid, ông Sa'id bin Jubayr và ông Qatadah (رضي الله عنهم) đều đã cùng nói rằng: "Ayat này được mặc khải để nói về Al-As bin Wa'il. Bất cứ khi nào mà Thiên sứ của Allah (ﷺ) được nhắc đến khi có mặt của y thì y liền nói: 'Hãy để mặc Người (ﷺ), quả thật Người (ﷺ) là một người đàn ông bị cắt đứt và không có hậu duệ (người nối dõi). Khi Người (ﷺ) qua đời thì Người (ﷺ) sẽ không được ai tưởng nhớ đến cả'. Do đó, Allah (ﷻ) đã mặc khải Surah này."
- Ông Shamir bin 'Atiyah (رضي الله عنه) đã nói như sau: "Surah này được mặc khải để nói về 'Uqbah bin Abi Mu'ayt."
- Ông Ibn 'Abbas và ông Ikrimah (رضي الله عنهما) cả hai đã nói như sau: "Surah này được mặc khải để nói về Ka'b bin Al-Ashraf và một nhóm những kẻ bất tin Quraysh."
- Ông Al-Bazzar (رضي الله عنه) ghi chép lại rằng ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) đã có nói như sau: "Ka'b bin Al-Ashraf đến Makkah và người Quraysh đã nói với y như thế này: 'Ông là lãnh đạo của họ. Ông nghĩ thế nào về người đàn ông (Muhammad) vô dụng khi người đàn ông đó bị chính người dân của Người (ﷺ) cắt đứt quan hệ, bởi vì Người (ﷺ) đã tuyên bố rằng Người (ﷺ) tốt hơn chúng tôi trong khi chúng tôi là người dân của vùng đất hành hương linh thiêng, là người trông coi Ngôi đền Ka'bah, và cũng là người cung cấp nước cho những người hành hương.'

Y (Ka'b) đáp: ‘*Các người tốt hơn Người đó (ﷺ)*’.

Vì thế, Allah (ﷻ) đã mặc khải: “**إِنَّ شَانِئَكَ هُوَ الْأَبْتَرُ - Quả thật, kẻ xúc phạm Người mới thực sự bị cắt đứt (mọi hy vọng).**”

Đó là những gì mà ông Al-Bazzar (رحمه الله) ghi chép lại và chuỗi những người thuật lại Hadith này là xác thực.

Nó được thuật lại rằng ông Ata' (رحمه الله) đã có nói như sau: “Surah này được mặc khải để nói về Abu Lahab khi một người con trai của Thiên sứ của Allah (ﷺ) qua đời. Abu Lahab đến gặp những kẻ đa thần và nói: ‘*Muhammad đã bị cắt đứt (con cái) vào tối nay.*’

Vì thế, Allah (ﷻ) đã mặc khải: “**إِنَّ شَانِئَكَ هُوَ الْأَبْتَرُ - Quả thật, kẻ xúc phạm Người mới thực sự bị cắt đứt (mọi hy vọng).**”

- Ông As-Suddi (r.a) thì nói như sau: “Khi một người con trai của một người qua đời thì người dân thường hay nói: ‘*Y đã bị cắt đứt.*’ Vì thế, khi những người con trai của Thiên sứ của Allah (ﷺ) qua đời, thì những kẻ đa thần há hê nói rằng: ‘*Muhammad đã bị cắt đứt.*’

Do đó, Allah (ﷻ) đã mặc khải: “**إِنَّ شَانِئَكَ هُوَ الْأَبْتَرُ - Quả thật, kẻ xúc phạm Người mới thực sự bị cắt đứt (mọi hy vọng).**”

Những kẻ đa thần trong sự ngu dốt của họ đã nghĩ rằng khi những người con trai của Người (ﷺ) qua đời thì sự tương như đến Người (ﷺ) sẽ bị cắt đứt hoàn toàn.

Allah (ﷻ) nghiêm cấm! Trái ngược với điều trên, Allah (ﷻ) đã bảo tồn sự tương như đến Thiên sứ (ﷺ) cho toàn thế giới thấy, và Ngài (ﷻ) bắt buộc toàn thể nô lệ của Ngài (ﷻ) phải tuân theo Giáo Luật của Ngài (ﷻ). Điều này sẽ tiếp diễn cho đến Ngày Tụ Họp và đến Ngày Sau. Cầu xin Allah (ﷻ) ban phúc lành và an bình đến với Người (ﷺ) cho đến Ngày Sau. Amin!

والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين

سورة الماعون
SURAH AL-MA'UN 107
(VẬT DỤNG CẦN THIẾT)
Mặc khải tại Makkah

❦❦❦

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah, Đáng Rất mực Độ lượng, Đáng Rất mực Khoan dung.

أَرَأَيْتَ الَّذِي يُكَذِّبُ بِالْدِّينِ (١)

1- Há Người (Muhammad) có thấy kẻ phủ nhận việc Phán xử (để thưởng và phạt)?

فَذَلِكَ الَّذِي يَدُعُّ الْيَتِيمَ (٢)

2- Bởi lẽ kẻ ấy đã xua đuổi trẻ mồ côi;

وَلَا يَحْضُ عَلَى طَعَامِ الْمَسْكِينِ (٣)

3- Và không khuyến khích việc nuôi ăn những người thiếu thốn;

فَوَيْلٌ لِلْمُصَلِّينَ (٤)

4- Bởi thế, thiệt thân cho những người dâng lễ 'Solah'.

الَّذِينَ هُمْ عَنْ صَلَاتِهِمْ سَاهُونَ (٥)

5- Những ai lơ là trong việc dâng lễ 'Solah' của họ,

الَّذِينَ هُمْ يُرَاءُونَ (٦)

6- Những ai chỉ muốn phô trương cho (người khác) thấy,

وَيَمْنَعُونَ الْمَاعُونَ (٧)

7- Và từ chối giúp đỡ (láng giềng) về những vật dụng cần thiết.

TAFSIR — SỰ DIỄN GIẢI

Allah (ﷻ) đã phán:

﴿ قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿أَرَأَيْتَ الَّذِي يُكَذِّبُ بِالدِّينِ (١)﴾ ﴾

((1- Há Người (Muhammad) có thấy kẻ phủ nhận việc Phán xử (để thưởng và phạt)?))

Trong Ayat này từ **Din** (الدين) có nghĩa là Ngày Tận Thế, Sự Thưởng Phạt và Ban Thưởng Cuối Cùng.

﴿ قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فَذَلِكِ الَّذِي يَدْعُ الْيَتِيمَ (٢)﴾ ﴾

((2- Bồi lẽ kẻ ấy đã xua đuổi trẻ mồ côi ;))

Có nghĩa là kẻ đã đàn áp xua đuổi trẻ mồ côi, không quý trọng và không đối xử công bằng với trẻ mồ côi. Y không nuôi dưỡng và cũng không đối xử tử tế với trẻ mồ côi.

﴿ قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَلَا يَحْضُ عَلَى طَعَامِ الْمِسْكِينِ (٣)﴾ ﴾

((3-Và không khuyến khích việc nuôi ăn những người thiếu thốn;))

Họ là những người không có tâm, động lực và yêu thích nuôi ăn những người thiếu thốn (Al-Miskin - الْمِسْكِين).

Nhưng Allah (ﷻ) đã phán trong Thiên kinh Qur'an như sau:

﴿ قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿كَلَّا بَلْ لَا تُكْرِمُونَ الْيَتِيمَ. وَلَا تَحَاضُونَ عَلَى طَعَامِ الْمِسْكِينِ﴾ سورة الفجر: ١٧ - ١٨ ﴾

((Nhưng không! Các người không quý trọng các trẻ mồ côi! Và cũng không khuyến khích nhau nuôi ăn người thiếu thốn!))

[Surah Al-Fajr: 17 – 18]

Có nghĩa rằng những người nghèo chẳng có gì cả để có thể duy trì được cuộc sống của họ và cũng không có bất cứ thứ hay vật gì cần thiết đủ để đáp ứng cho sự yêu cầu tối thiểu của bản thân họ cả.

Sau đó Allah (ﷻ) đã phán:

﴿ قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فَوَيْلٌ لِلْمُصَلِّينَ (٤)﴾ ﴾

((4- Bồi thê, thiệt thân cho những người dâng lễ ‘Solah’ .))

﴿ وَقَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿الَّذِينَ هُمْ عَنْ صَلَاتِهِمْ سَاهُونَ (٥)﴾ ﴾

((5- Những ai lơ là trong việc dâng lễ ‘Solah’ của họ,))

Ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) và những người khác đã có nói như sau: “*Có nghĩa rằng những kẻ đạo đức giả chỉ dâng Lễ nguyện Solah ở nơi đông người, nhưng lại không bao giờ dâng Lễ nguyện Solah ở nơi riêng tư (vắng người) cả.*”

Vì thế, Allah (ﷻ) đã phán ((لِلْمُصَلِّينَ – những người dâng lễ ‘Solah’)). Họ là những người dâng Lễ nguyện Solah và trung thành với việc dâng Lễ nguyện Solah, nhưng họ lại chẳng có chút tâm trí nào gọi là yêu thích việc dâng Lễ nguyện Solah.

- Điều này có thể được xem như là một hành động tổng thể về việc trên như ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) đã nói, hoặc là;
- Nó cũng có thể được xem như là dâng Lễ nguyện Solah trong thời gian ấn định như đã được quy định trong Islam. Điều này có nghĩa rằng là y dâng Lễ nguyện Solah không đúng với thời gian ấn định cho việc dâng Lễ nguyện Solah. (Ông Masruq và ông Abu Ad-Duha (رضي الله عنه) cũng đã nói như thế.)

- Ông Ata’ bin Dinar (رضي الله عنه) nói rằng: “Mọi sự tán dương tốt đẹp nhất đều dâng đến Allah (ﷻ), Đáng đã phán: ((عَنْ صَلَاتِهِمْ سَاهُونَ - lơ là trong việc dâng lễ ‘Solah’ của họ)); nhưng Ngài (ﷻ) đã không phán: “**Những ai không có tâm trí trong việc dâng lễ nguyện Solah của họ**”.

- Điều này cũng có nghĩa rằng khi đến giờ dâng Lễ nguyện Solah thì họ lại cố tình và tìm cách trì hoãn cho đến gần hết giờ, và họ thường xuyên làm như vậy.
- Cũng có thể rằng họ không hoàn thiện các nền tảng cần thiết và điều kiện yêu cầu của Lễ nguyện Solah.
- Cũng có thể rằng họ dâng Lễ nguyện Solah bằng sự nhún nhường và trầm ngâm về ý nghĩa của nó.

Lời diễn đạt của Ayah này bao hàm tất cả những ý nghĩa trên. Tuy nhiên, những ai có bất kỳ một đặc tính nào như đã được đề cập ở trên thì xem như là một phần của Ayah này nói về người đó. Và bất kỳ những ai có tất cả những đặc tính như đã được đề cập ở trên thì xem như là toàn Ayah này nói về người đó, và tất cả hành động đạo đức giả đều thuộc về người đó.

Trong một Hadith Sahih, Thiên sứ (ﷺ) đã có nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: " تِلْكَ صَلَاةُ الْمُنَافِقِ ، تِلْكَ صَلَاةُ الْمُنَافِقِ ، تِلْكَ صَلَاةُ الْمُنَافِقِ . يَجْلِسُ يَرْقُبُ الشَّمْسَ . حَتَّى إِذَا كَانَتْ بَيْنَ قَرْنَيْ الشَّيْطَانِ ، قَامَ فَتَقَرَّرَ أَرْبَعًا ، لَا يَذْكُرُ اللَّهَ فِيهَا إِلَّا قَلِيلًا . "

“Đây là Lễ nguyện Solah của kẻ đạo đức giả, đây là Lễ nguyện Solah của kẻ đạo đức giả. Y ngồi ngắm mặt trời cho đến khi nó nằm giữa hai sừng của Shaytan. Sau đó, y đứng dậy và mổ bốn Rak’at và y không tưởng nhớ Allah trong đó (bốn Rak’at) ngoại trừ chỉ một ít mà thôi.”

Hadith trên miêu tả về sự kết thúc thời gian của Lễ nguyện ‘Asr. Đây là Lễ nguyện mà y không yêu thích dâng. Y đợi cho đến gần hết giờ rồi đứng lên mổ bốn Rak’at giống như con quạ mổ thức ăn. Y không có sự tinh tâm hay là khiêm tốn, và từ tốn trong việc dâng Lễ nguyện Solah. Bởi vì thế, Thiên sứ Muhammad (ﷺ) đã nói:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: " لَا يَذْكُرُ اللَّهَ فِيهَا إِلَّا قَلِيلًا "

“Y không tưởng nhớ Allah trong đó (bốn Rak’at) ngoại trừ chỉ một ít mà thôi.”

Thông thường, y chỉ đứng lên dâng Lễ nguyện Solah với chủ ý là để cho mọi người nhìn thấy rằng y cũng dâng Lễ nguyện Solah như bao người Muslim chân chính; y không tìm kiếm và thỉnh cầu sự che chở, giúp đỡ của Allah (ﷻ). Điều này cho thấy rằng y chẳng dâng Lễ nguyện gì cả.

Vấn đề này Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿ إِنَّ الْمُنَافِقِينَ يُخَادِعُونَ اللَّهَ وَهُوَ خَادِعُهُمْ وَإِذَا قَامُوا إِلَى الصَّلَاةِ قَامُوا كَسَالَى يُرَاءُونَ النَّاسَ

وَلَا يَذْكُرُونَ اللَّهَ إِلَّا قَلِيلًا ﴾ سورة النساء: ١٤٢

((Quả thật, những tên đạo đức giả tìm cách lừa dối Allah nhưng chính Ngài đã đánh lừa chúng (vào cạm bẫy của chúng). Và khi chúng đứng dậy để dâng lễ, chúng đứng lên một cách uể oải, chỉ muốn phô trương cho thiên hạ thấy; và chỉ tưởng nhớ Allah chút ít thôi.)) [Surah An-Nisa’: 142]

Và Allah (ﷻ) đã phán ở chương khác:

وقال الله تعالى: ﴿ الَّذِينَ هُمْ يُرَاءُونَ (٦) ﴾

((6- Những ai chỉ muốn phô trương cho (người khác) thấy,))

- Imam Ahmad (رحمته الله) ghi chép lại từ ông Amr bin Murrah (رحمته الله) rằng: “Chúng tôi đang ngồi cùng với ông Abu Ubaydah (رحمته الله) khi mọi người đang nói về sự phô trương, thì có một người đàn ông tên là Abu Yazid đã nói như sau: ‘Ta đã từng nghe ông Abdullah bin Amr (رحمته الله) nói rằng Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: " مَنْ سَمِعَ النَّاسَ بِعَمَلِهِ ، سَمِعَ اللَّهُ بِهِ سَامِعَ خَلْقِهِ ، وَحَقَرَهُ وَصَغَّرَهُ "

“Những ai cố gắng làm cho mọi người nghe về việc làm của y, Allah là Đấng Hằng nghe mọi tạo vật của Ngài; và Ngài sẽ nghe và sẽ làm cho y bị khinh thường và mất danh giá.”

Liên quan đến lời phán: ((الَّذِينَ هُمْ يُرَاءُونَ - Những ai chỉ muốn phô trương cho (người khác) thấy)); rằng những ai làm một việc chỉ vì Allah (ﷻ) duy nhất, và khi con người biết được về việc làm đó và y hài lòng về điều đó thì nó không được xem như là một sự phô trương.

Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿ وَيَمْنَعُونَ الْمَاعُونَ (٧) ﴾

((7- Và từ chối giúp đỡ (láng giềng) về những vật dụng cần thiết.))

Điều này cho thấy rằng họ đã không thành tâm thờ phụng Đấng Chủ Tể của họ; bởi vì họ đã không đối xử tốt với các tạo vật của Ngài (ﷻ). Họ thậm chí cũng đã không cho mượn một vật dụng gì đó mà người khác có thể tìm kiếm được lợi ích và sự hỗ trợ từ nó; mặc dù vật dụng đó sẽ không bị hư hại hay hao mòn gì cả khi được đem hoàn trả lại cho họ. Hơn nữa, họ còn trở nên keo kiệt và bủn xỉn hơn khi thực hiện nghĩa vụ bố thí (Zakat) và nhiều loại hình từ thiện khác có thể đưa y đến gần với Allah (ﷻ) hơn.

- Ông Al-Mas'udi (ﷺ) thuật lại từ ông Salamah bin Kuhayl (ﷺ) rằng ông Salamah (ﷺ) được ông Abu Al-Ubaydin (ﷺ) thuật lại rằng ông có hỏi ông Ibn Mas'ud (ﷺ) về Al-Ma'un và ông đã nói như sau: *“Al-Ma'un là người cho người khác mượn những vật dụng như: cây búa, cái nôi, cái thùng và những vật dụng tương tự.”*

والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين

سورة قريش

SURAH QURAYSH 106 (BỘ TỘC QURAYSH)

Mặc khải tại Makkah

ﷻ

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng, Đấng Rất mực Khoan dung.

لِإِيلَافِ قُرَيْشٍ (١)

1- Nhằm bảo vệ bộ tộc Quraysh,

إِيلَافِهِمْ رِحْلَةَ الشِّتَاءِ وَالصَّيْفِ (٢)

2- Bảo vệ họ đi buôn xa (về phía Nam) vào mùa đông và (về phía Bắc) vào mùa hạ,

فَلْيَعْبُدُوا رَبَّ هَذَا الْبَيْتِ (٣)

3- Bởi vậy, họ phải thờ phụng Rabb (Đấng Chủ Nhân) của Ngôi Đền (Ka'bah) này (tại Makkah).

الَّذِي أَطْعَمَهُمْ مِنْ جُوعٍ وَآمَنَهُمْ مِنْ خَوْفٍ (٤)

4- Đấng đã nuôi họ khỏi đói và cho họ được an toàn khỏi sợ.

TAFSIR – SỰ DIỄN GIẢI

*. Surah Quraysh Được Tách Ra Từ Surah Al-Fil Trong Nguyên Bản Mushaf Othman:

Các vị Shahabah (رضي الله عنهم) đã viết “Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng, Đấng Rất mực Khoan dung” trên hàng chữ giữa hai Surah này. Họ làm như vậy vì nghĩ rằng Surah này gắn liền trực tiếp với Surah trước đó (Surah Al-Fil) như ông Muhammad bin Ishaq và ông Abdur-Rahman bin Zayd bin Aslam (رضي الله عنه) đã làm rõ. Bởi vì, ý nghĩa của cả hai Surah này là: ((TA đã ngăn cản Đoàn Voi tiến công vào Makkah và TA đã tiêu diệt đoàn quân cưỡi voi nhằm tụ họp lại (Ilaf - إيلاف) những người Quraysh, với ý định nhằm họp nhất và mang họ lại với nhau một cách an toàn trong thánh địa của họ.))

Nó cũng được nói rằng ý nghĩa của (Ilaf - إيلاف) này rằng họ sẽ tụ họp lại trong chuyến dạ hành của họ đi đến Yemen vào mùa đông và đi đến Ash-Sham vào mùa hạ qua việc giao thương buôn bán của họ và những công việc khác nữa. Sau đó, họ sẽ trở về thành phố của họ trong an toàn bằng sự tôn trọng của người dân dành cho họ; bởi vì họ là những người dân thường trú trong Ngôi Đền của Allah (ﷻ). Do đó, những ai biết đến họ thì sẽ phải kính trọng và ưu ái họ. Thậm chí kể cả những ai đến với họ và du hành cùng với họ cũng sẽ được an toàn giống như họ. Đây vị thế của họ trong những chuyến dạ hành và du hành của họ vào mùa đông và mùa hạ. Như Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿أَوَلَمْ يَرَوْا أَنَّا جَعَلْنَا حَرَمًا آمِنًا وَيَتَخَفَتِ النَّاسُ مِنْ حَوْلِهِمْ أَقْبَالُ بَاطِلٍ يُؤْمِنُونَ وَبِنِعْمَةِ اللَّهِ يَكْفُرُونَ﴾ سورة العنكبوت : ٦٧

((Há chúng không thấy việc TA đã làm cho (Makkah) thành một thánh địa an ninh bất khả xâm phạm trong lúc thiên hạ xung quanh chúng bị bắt cóc

đi mất tích? Thế, phải chăng chúng tin tưởng nơi điều gian dối và phủ nhận những ân huệ của Allah hay sao?)) [Surah Al-Ankabut: 67]

Vì thế, Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿لِيَلْفِ قُرَيْشٍ (١)﴾ ﴿إِيْلَافِهِمْ ...﴾

((1- Nhằm bảo vệ bộ tộc Quraysh. Bảo vệ họ ...))

Đây là một chủ đề đã được chuyển sang từ Ayah đầu tiên nhằm mang đến cho nó nhiều sự diễn giải hơn. Vì thế, Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿إِيْلَافِهِمْ رِحْلَةَ الشِّتَاءِ وَالصَّيْفِ (٢)﴾

((2- Bảo vệ họ đi buôn xa (về phía Nam) vào mùa đông và (về phía Bắc) vào mùa hạ,))

Ông Ibn Jarir (رحمه الله) đã nói: “Ý kiến chuẩn xác rằng mẫu tự *Lam* (ل) là một tiếp đầu ngữ. Điều đáng kinh ngạc cho thấy rằng nó như là Allah (ﷻ) đang phán: ((Các người sẽ trở nên sùng sốt về sự hợp nhất của bộ lạc Quraysh và đặc ân của TA dành cho họ).”

Ông Ibn Jarir (رحمه الله) nói tiếp như sau: “Điều này là sự đồng thuận của những Muslim rằng đó là hai Surah tách rời và độc lập.”

Tiếp theo thì Allah (ﷻ) mệnh lệnh cho họ phải biết ơn về đặc ân cao quý này, như Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿فَلْيَعْبُدُوا رَبَّ هَذَا الْبَيْتِ (٣)﴾

((3- Bởi vậy, họ phải thờ phụng Rabb (Đấng Chủ Nhân) của Ngôi Đền (Ka'bah) này (tại Makkah).))

Có nghĩa rằng họ phải tôn thờ Đấng Allah Duy Nhất, Đấng đã ban cho họ nơi trú ẩn an toàn và Ngôi Đền Thiêng Liêng.

Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿إِنَّمَا أُمِرْتُ أَنْ أَعْبُدَ رَبَّ هَذِهِ الْبَلَدَةِ الَّذِي حَرَّمَهَا وَلَهُ كُلُّ شَيْءٍ وَأُمِرْتُ أَنْ أَكُونَ مِنَ الْمُسْلِمِينَ﴾

سورة النمل: ٩١

((Ta (Muhammad) nhận lệnh chỉ được thờ phụng Rabb (Đấng Chủ Tể) của thành phố (Makkah) mà Ngài đã làm cho linh thiêng này, và mọi vật đều là của Ngài cả. Và Ta nhận được lệnh phải là một trong những người Muslim (thần phục) Ngài.)) [Surah Al-Naml: 91]

Sau đó, Allah (ﷻ) đã phán:

قال الله تعالى: ﴿الَّذِي أَطْعَمَهُمْ مِنْ جُوعٍ ...﴾

((Đấng đã nuôi họ khỏi đói ...))

Có nghĩa rằng Ngài (ﷻ) là Đấng Chủ Tể của Ngôi Đền và Ngài (ﷻ) là Đấng đã nuôi dưỡng họ khỏi đói.

﴿ ... وَأَمَنَهُمْ مِنْ خَوْفٍ (٤) ﴾

((4- ... và cho họ được an toàn khỏi sợ.))

Có nghĩa rằng Ngài (ﷻ) đặc ân cho họ có được sự an toàn và cao quý, vì thế họ phải tôn thờ Đấng Allah Duy Nhất và không tổ hợp bất cứ thần linh nào khác với Ngài (ﷻ). Họ không nên tôn thờ các bực tượng, và mang các tượng thần ra tôn thờ bên cạnh Ngài (ﷻ). Do đó, những ai phục tùng theo mệnh lệnh này thì Allah (ﷻ) sẽ ban cho y sự an toàn trong cuộc sống trần tục và cuộc sống vào Ngày Sau. Còn những ai chống đối lại mệnh lệnh của Ngài (ﷻ) thì Ngài (ﷻ) sẽ rời xa họ trong cuộc sống trần tục này và cả vào Ngày Sau nữa.

Như Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال تعالى: ﴿ وَضَرَبَ اللَّهُ مَثَلًا قَرْيَةً كَانَتْ آمِنَةً مُطْمَئِنَّةً يَأْتِيهَا رِزْقُهَا رَغَدًا مِنْ كُلِّ مَكَانٍ فَكَفَرَتْ بِأَنْعُمِ اللَّهِ فَأَذَاقَهَا اللَّهُ لِبَاسَ الْجُوعِ وَالْخَوْفِ بِمَا كَانُوا يَصْنَعُونَ (١١٢) وَلَقَدْ جَاءَهُمْ رَسُولٌ مِنْهُمْ فَكَذَّبُوهُ فَأَخَذَهُمُ

الْعَذَابُ وَهُمْ ظَالِمُونَ (١١٣) ﴿ سورة النحل : ١١٢ - ١١٣

((Và Allah đưa ra một thí dụ so sánh: có một thị trấn an ninh và yên bình Makka), được tiếp liệu lương thực dồi dào từ khắp nơi, nhưng nó phủ nhận những Ân huệ của Allah cho nên Allah đã bắt nó nếm mùi tân khổ của sự đói khát và sợ sệt do điều (tội lỗi) mà (dân cư của) nó đã từng làm ra. Và chắc chắn đã có một Sứ giả xuất thân từ họ đến gặp họ (trình bày Thông điệp của Allah) nhưng họ đã cho rằng Người nói dối, cho nên hình phạt đến chụp bắt họ trong lúc họ là những kẻ làm điều sai quấy.)) [Surah Al-Nahl: 112 – 113]

والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين

كل الحق
محفوظة

ROHMAN IBRAHIM
CỰU SINH VIÊN UIA – MALAYSIA
BIÊN DỊCH VÀ BIÊN SOẠN